TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2019/HS-ST
Ngày 18-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Dương Thanh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Xuân Mỹ
2. Ông Ngô Văn Tuyển.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thùy Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc - tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Xuân S, sinh ngày 05 tháng 02 năm 1970. Tại: Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình R (đã chết) và con bà Đỗ Thị V, sinh năm 1933; bị cáo có vợ là Võ Thị P, sinh năm 1982 và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2006 và con nhỏ nhất sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/12/2018 cho đến nay. Hiện tại ngoại - Có mặt.

- *Nguyên đơn dân sự:* Công ty TNHH Hai thành viên Lâm nghiệp P.

Địa chỉ: thị trấn P1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quang K, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Hai thành viên Lâm nghiệp P.

Nơi cư trú: phường 14, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Hai thành viên Lâm nghiệp P:

1. Ông Nguyễn Đức T, chức vụ: Phó tổng giám đốc Công ty TNHH Hai thành viên Lâm nghiệp P.

Nơi cư trú: khối 5, thị trấn P1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. - Có mặt.

2. Ông Lê Sỹ H, chức vụ: Giám đốc xí nghiệp Lâm nghiệp I - Công ty TNHH Hai thành viên Lâm nghiệp P.

Nơi cư trú: Thôn 13, xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. - Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Hà Văn B, sinh năm 1965. Nơi cư trú: Thôn H, xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. - Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1985**.** Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Vũ Văn T, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn P1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/6/2018, ông Hà Văn B trú tại thôn H, xã V bán cho Vũ Xuân S trú tại thôn T, xã V, huyện K 03 ha diện tích rẫy tại tiểu khu 962 thuộc thôn T, xã V. Diện tích đất này thuộc quyền sử dụng của Công ty Lâm nghiệp P. Khi bán đất ông B có nói và chỉ cho S biết số cây keo trồng trên 03 ha là thuộc sở hữu của Công ty Lâm nghiệp P và ông B chỉ bán phần đất hoa màu và cao su cho S.

Khoảng 08 giờ ngày 22/6/2018, S đến dọn rẫy để trồng cây cao su tại diện tích đất trên. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày S thấy một số cây keo của Công ty TNHH Hai thành viên Lâm nghiệp P không còn lá nên nghĩ là cây đã khô, sợ ảnh hưởng đến việc phát triển của cây cao su và rớt xuống người nên S đã sử dụng 01 máy cưa màu cam, nhãn hiệu KANTA 088 cắt hạ 19 cây keo thì bị lực lượng bảo vệ rừng của xí nghiệp Lâm nghiệp 1 trực thuộc công ty TNHH Hai thành viên Lâm nghiệp P phát hiện trình báo cơ quan điều tra.

Tại hiện trường lực lượng chức năng phát hiện có tổng cộng 44 cây keo bị cắt hạ nhưng qua làm việc S khai nhận chỉ cắt hạ 19 cây keo trong số 44 cây keo trên, những cây còn lại S không biết ai cắt.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 53 ngày 25/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Krông Pắc kết luận: 44 cây keo trồng từ năm 2009 có tổng khối lượng 11,975m^3, có giá trị: 11,975m^3 x 3.200.000đồng/m^3 = 38.320.000

đồng (Ba mươi tám triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng) trong đó 19 cây keo trồng năm 2009 có tổng khối lượng 4,484m^3 có giá trị là 4,484m^3 x 3.200.000đồng/m^3 = 14.348.600 đồng (Mười bốn triệu ba trăm bốn mươi tám ngàn sáu trăm đồng).

Vật chứng thu giữ, xử lý: 01 cưa máy màu cam, nhãn hiệu KANTA 088; 01 dao rựa dài 93cm lưỡi bằng kim loại dài 30cm, mũi quắn, nơi rộng nhất 05cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 63cm; 01 dao rựa dài 104cm, lưỡi bằng kim loại dài 43cm, mũi quắm, nơi rộng nhất 5cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 61cm và 44 cây keo.

Tại Bản cáo trạng số 19/CT-VKS-HS ngày 21 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã truy tố bị cáo Vũ Xuân S về tội *"Hủy hoại tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Xuân S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với lời khai của bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố bị cáo về tội *"Hủy hoại tài sản"* là đúng và không oan.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự là Công ty TNHH Hai thành viên Lâm nghiệp P nhất trí với lời khai của bị cáo khai tại phiên tòa và không có ý kiến gì. Hiện nay Công ty đã nhận lại số tài sản mà bị cáo đã chặt phá và Công ty không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Về hình phạt đối với bị cáo thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án theo quy định của pháp luật.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa đã đưa ra chứng cứ buộc tội và đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Xuân S tại Bản cáo trạng số 19/CT-VKS-HS, ngày 21 tháng 02 năm 2019. Đồng thời đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Vũ Xuân S và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân S phạm tội*"Hủy hoại tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Xuân S mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cái cưa máy màu cam (đã qua sử dụng), nhãn hiệu KANTA 088, bên ngoài có ghi dòng chữ "Made in China" *(Có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Krông Pắc với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pắc ngày 26/02/2019)* mà bị cáo Vũ Xuân S đã sử dụng vào việc phạm tội.

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trao trả 02 dao rựa cho Vũ Xuân S và 44 cây keo có tổng khối lượng gỗ 11,975m^3 cho Công ty TNHH Hai thành viên Lâm nghiệp P là các chủ sở hữu. *(Có đặc điểm như biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 18/12/2018 và biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 13/12/2018).*

- Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH Hai thành viên Lâm nghiệp P không yêu cầu bị cáo Vũ Xuân S phải bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Xuân S không bào chữa tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội; Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự là Công ty TNHH Hai thành viên Lâm nghiệp P không có ý kiến tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án theo quy định của pháp luật.

Khi nói lời sau cùng, bị cáo Vũ Xuân S xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện được ở ngoài chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của Vũ Xuân S tại phiên toà là phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật nên vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/6/2018, Vũ Xuân S trú tại thôn T, xã V, huyện K đã có hành vi cắt hạ 19 cây keo trồng năm 2009 tại tiểu khu 962 thuộc thôn T, xã V, huyện K của Công ty TNHH Hai thành viên Lâm nghiệp P. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 14.348.600 đồng (Mười bốn triệu ba trăm bốn mươi tám ngàn sáu trăm đồng).

Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở pháp lý để khẳng định hành vi của Vũ Xuân S đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Hủy hoại tài sản"* được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại Điều 178 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra thì mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét về ý thức: Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và nhận biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và việc xâm hại trái phép đến tài sản của người khác sẽ bị pháp luật trừng trị. Song do ý thức coi thường pháp luật nên vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/6/2018, bị cáo đã có hành vi cắt hạ 19 cây keo trồng năm 2009 tại tiểu khu 962 thuộc thôn T, xã V, huyện K của Công ty TNHH Hai thành viên Lâm nghiệp P. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 14.348.600 đồng.

[5] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi; sau khi phạm tội bị cáo có đến Công ty TNHH Hai thành viên Lâm nghiệp P xin được bồi thường nhưng phía Công ty không nhận bồi thường và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hội đồng xét xử thấy bị cáo Vũ Xuân S có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cái cưa máy màu cam (đã qua sử dụng), nhãn hiệu KANTA 088, bên ngoài có ghi dòng chữ "Made in China" *(Có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Krông Pắc với Chi cục Thi hành án*

dân sự huyện Krông Pắc ngày 26/02/2019) mà bị cáo Vũ Xuân S đã sử dụng vào việc phạm tội.

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trao trả 02 dao rựa cho Vũ Xuân S và 44 cây keo có tổng khối lượng gỗ 11,975m^3 cho công ty TNHH Hai thành viên Lâm nghiệp P là các chủ sở hữu. *(Có đặc điểm như biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 18/12/2018 và biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 13/12/2018).*

[8] Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH Hai thành viên Lâm nghiệp P không yêu cầu bị cáo Vũ Xuân S phải bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[9] Xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức đề xuất hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến, quan điểm của Viện kiểm sát.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Xuân S phạm tội *"Hủy hoại tài sản"*.

2. Điều luật và mức hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; *điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.*

Xử phạt bị cáo Vũ Xuân S 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội *"Hủy hoại tài sản"*. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Xuân S cho Uỷ ban nhân dân xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 luật thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cái cưa máy màu cam (đã qua sử dụng), nhãn hiệu KANTA 088, bên ngoài có ghi dòng chữ "Made in China" *(Có đặc điểm như*

biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Krông Pắc với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pắc ngày 26/02/2019) mà bị cáo Vũ Xuân S đã sử dụng vào việc phạm tội.

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trao trả 02 dao rựa cho Vũ Xuân S và 44 cây keo có tổng khối lượng gỗ 11,975m^3 cho công ty TNHH Hai thành viên Lâm nghiệp P là các chủ sở hữu. *(Có đặc điểm như biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 18/12/2018 và biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 13/12/2018).*

4. Về trách nhiệm dân sự: Không có.

5. Về án phí: Bị cáo Vũ Xuân S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an huyện Krông Pắc;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Pắc;
- HSNV Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc;
- Ủy ban nhân dân xã V;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
……;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Thị Dương Thanh